

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HẢI PHÒNG

THPT KINH MÔN

DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA CUỐI KỲ 1 NĂM HỌC 2025-2026 KHỐI 11
(TOÁN + VĂN + SỬ + LÝ + ANH)

Lớp: 11A

STT	SBD	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Phòng
1	11000006	Hoàng Quỳnh	Anh	09/08/2009	Nữ	11A	PHÒNG KIỂM TRA 1
2	11000007	Lê Hùng	Anh	08/08/2009	Nam	11A	PHÒNG KIỂM TRA 1
3	11000019	Nguyễn Đức	Anh	10/11/2009	Nam	11A	PHÒNG KIỂM TRA 2
4	11000022	Nguyễn Hoàng	Anh	13/10/2009	Nam	11A	PHÒNG KIỂM TRA 2
5	11000042	Trần Tùng	Anh	05/11/2009	Nam	11A	PHÒNG KIỂM TRA 3
6	11000079	Lương Chí	Dũng	13/08/2009	Nam	11A	PHÒNG KIỂM TRA 6
7	11000082	Đỗ Quang	Duy	30/12/2009	Nam	11A	PHÒNG KIỂM TRA 6
8	11000089	Trần Mỹ	Duyên	16/09/2009	Nữ	11A	PHÒNG KIỂM TRA 6
9	11000093	Ngô Đức	Dương	21/03/2009	Nam	11A	PHÒNG KIỂM TRA 7
10	11000094	Nguyễn Hữu	Dương	13/10/2009	Nam	11A	PHÒNG KIỂM TRA 7
11	11000095	Nguyễn Lê Thạch	Dương	22/07/2009	Nam	11A	PHÒNG KIỂM TRA 7
12	11000109	Vũ Đức Tiến	Đạt	15/08/2009	Nam	11A	PHÒNG KIỂM TRA 8
13	11000110	Nguyễn Hải	Đăng	08/08/2009	Nam	11A	PHÒNG KIỂM TRA 8
14	11000111	Nguyễn Văn	Đăng	14/08/2009	Nam	11A	PHÒNG KIỂM TRA 8
15	11000119	Quách Nguyễn Trưởng	Giang	23/03/2009	Nam	11A	PHÒNG KIỂM TRA 8
16	11000134	Hoàng Văn	Hiển	25/09/2009	Nam	11A	PHÒNG KIỂM TRA 9
17	11000146	Mạc Huy	Hoàng	09/09/2009	Nam	11A	PHÒNG KIỂM TRA 10
18	11000150	Nguyễn Minh	Hoàng	18/08/2009	Nam	11A	PHÒNG KIỂM TRA 10
19	11000155	Nguyễn Mạnh	Hùng	31/01/2009	Nam	11A	PHÒNG KIỂM TRA 11
20	11000161	Trần Nguyễn Gia	Huy	08/08/2009	Nam	11A	PHÒNG KIỂM TRA 11
21	11000177	Phạm Nguyễn Tuấn	Hung	18/05/2009	Nam	11A	PHÒNG KIỂM TRA 12
22	11000185	Lê Minh	Khang	11/11/2009	Nam	11A	PHÒNG KIỂM TRA 13
23	11000187	Lê Trần Nam	Khánh	22/08/2009	Nam	11A	PHÒNG KIỂM TRA 13
24	11000188	Nguyễn Đăng	Khánh	27/09/2009	Nam	11A	PHÒNG KIỂM TRA 13
25	11000192	Trương Nam	Khánh	28/08/2009	Nam	11A	PHÒNG KIỂM TRA 13
26	11000200	Ngô Gia	Kiệt	17/06/2009	Nam	11A	PHÒNG KIỂM TRA 14
27	11000206	Trương Tú	Lâm	28/12/2009	Nữ	11A	PHÒNG KIỂM TRA 14
28	11000248	Phạm Thị	Lương	26/08/2009	Nữ	11A	PHÒNG KIỂM TRA 17
29	11000252	Đào Thị Ngọc	Mai	06/09/2009	Nữ	11A	PHÒNG KIỂM TRA 18
30	11000257	Đinh Huy	Mạnh	02/01/2009	Nam	11A	PHÒNG KIỂM TRA 18
31	11000260	Lưu Tấn	Minh	01/01/2009	Nam	11A	PHÒNG KIỂM TRA 18
32	11000264	Nguyễn Thế	Minh	11/02/2009	Nam	11A	PHÒNG KIỂM TRA 18
33	11000270	Phạm Tuấn	Minh	02/06/2009	Nam	11A	PHÒNG KIỂM TRA 19
34	11000276	Nguyễn Thảo	My	27/02/2009	Nữ	11A	PHÒNG KIỂM TRA 19
35	11000306	Trần Thảo	Nguyên	01/09/2009	Nữ	11A	PHÒNG KIỂM TRA 21
36	11000310	Nguyễn Thị Thanh	Nhân	02/07/2009	Nữ	11A	PHÒNG KIỂM TRA 22
37	11000311	Phạm Thế	Nhân	24/10/2009	Nam	11A	PHÒNG KIỂM TRA 22
38	11000312	Dương Văn	Nhân	01/09/2009	Nam	11A	PHÒNG KIỂM TRA 22
39	11000325	Trương Tam	Phong	15/12/2009	Nam	11A	PHÒNG KIỂM TRA 23
40	11000328	Dương Thu	Phương	19/02/2009	Nữ	11A	PHÒNG KIỂM TRA 23
41	11000334	Trần Lan	Phương	14/03/2009	Nữ	11A	PHÒNG KIỂM TRA 23
42	11000342	Vũ Văn	Quyền	16/02/2009	Nam	11A	PHÒNG KIỂM TRA 24
43	11000355	Nguyễn Thị Hà	Thanh	27/03/2009	Nữ	11A	PHÒNG KIỂM TRA 25
44	11000369	Nguyễn Quang	Thắng	11/06/2009	Nam	11A	PHÒNG KIỂM TRA

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HẢI PHÒNG

THPT KINH MÔN

DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA CUỐI KỲ 1 NĂM HỌC 2025-2026 KHỐI 11

(TOÁN + VĂN + SỬ + LÝ + ANH)

Lớp: 11B

STT	SBD	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Phòng
1	11000013	Lê Tuấn	Anh	05/11/2009	Nam	11B	PHÒNG KIỂM TRA 1
2	11000015	Mạc Duy	Anh	10/06/2009	Nam	11B	PHÒNG KIỂM TRA 1
3	11000023	Nguyễn Hữu Minh	Anh	31/07/2009	Nam	11B	PHÒNG KIỂM TRA 2
4	11000024	Nguyễn Kim	Anh	16/11/2009	Nữ	11B	PHÒNG KIỂM TRA 2
5	11000033	Nguyễn Thị Minh	Anh	19/10/2009	Nữ	11B	PHÒNG KIỂM TRA 3
6	11000036	Nguyễn Việt	Anh	26/09/2009	Nam	11B	PHÒNG KIỂM TRA 3
7	11000044	Trương Tuấn	Anh	03/08/2009	Nam	11B	PHÒNG KIỂM TRA 3
8	11000045	Vũ Hải	Anh	07/09/2009	Nữ	11B	PHÒNG KIỂM TRA 3
9	11000053	Phạm Vũ Hoàng	Ân	05/06/2009	Nam	11B	PHÒNG KIỂM TRA 4
10	11000054	Bùi Huy	Bách	19/08/2009	Nam	11B	PHÒNG KIỂM TRA 4
11	11000056	Đinh Gia	Bảo	06/07/2009	Nam	11B	PHÒNG KIỂM TRA 4
12	11000057	Đỗ Gia	Bảo	25/06/2009	Nam	11B	PHÒNG KIỂM TRA 4
13	11000061	Trần Gia	Bảo	11/10/2009	Nam	11B	PHÒNG KIỂM TRA 5
14	11000066	Nguyễn Thị Minh	Châu	30/01/2009	Nữ	11B	PHÒNG KIỂM TRA 5
15	11000071	Nguyễn Thị	Chinh	07/03/2009	Nữ	11B	PHÒNG KIỂM TRA 5
16	11000072	Phạm Bá	Công	15/08/2009	Nam	11B	PHÒNG KIỂM TRA 5
17	11000073	Nguyễn Quang	Cường	01/01/2009	Nam	11B	PHÒNG KIỂM TRA 5
18	11000080	Nguyễn Đình	Dũng	07/08/2009	Nam	11B	PHÒNG KIỂM TRA 6
19	11000086	Trương Đức	Duy	29/08/2009	Nam	11B	PHÒNG KIỂM TRA 6
20	11000096	Nguyễn Quý	Dương	20/05/2009	Nam	11B	PHÒNG KIỂM TRA 7
21	11000097	Nguyễn Thị Anh	Dương	18/06/2009	Nữ	11B	PHÒNG KIỂM TRA 7
22	11000099	Trần Bình	Dương	07/08/2009	Nam	11B	PHÒNG KIỂM TRA 7
23	11000106	Nguyễn Văn	Đạt	01/01/2009	Nam	11B	PHÒNG KIỂM TRA 8
24	11000107	Phí Trọng	Đạt	26/02/2009	Nam	11B	PHÒNG KIỂM TRA 8
25	11000108	Trần Trọng	Đạt	25/11/2009	Nam	11B	PHÒNG KIỂM TRA 8
26	11000117	Hoàng Thị Hương	Giang	10/04/2009	Nữ	11B	PHÒNG KIỂM TRA 8
27	11000144	Phạm Văn	Hoan	17/03/2009	Nam	11B	PHÒNG KIỂM TRA 10
28	11000156	Nguyễn Văn	Hùng	06/01/2009	Nam	11B	PHÒNG KIỂM TRA 11
29	11000173	Phạm Vũ Ngọc	Huyền	14/03/2009	Nữ	11B	PHÒNG KIỂM TRA 12
30	11000175	Nguyễn Đức	Hưng	05/08/2009	Nam	11B	PHÒNG KIỂM TRA 12
31	11000178	Trịnh Minh	Hưng	18/11/2009	Nam	11B	PHÒNG KIỂM TRA 12
32	11000186	Nguyễn Ngọc	Khanh	26/05/2009	Nam	11B	PHÒNG KIỂM TRA 13
33	11000197	Nguyễn Văn	Kiên	04/02/2009	Nam	11B	PHÒNG KIỂM TRA 14
34	11000214	Lê Dương Phương	Linh	29/07/2009	Nữ	11B	PHÒNG KIỂM TRA 15
35	11000240	Trần Khánh	Linh	14/11/2009	Nữ	11B	PHÒNG KIỂM TRA 17
36	11000244	Dương Quang	Long	26/10/2009	Nam	11B	PHÒNG KIỂM TRA 17
37	11000259	Đào Nhật	Minh	17/01/2009	Nam	11B	PHÒNG KIỂM TRA 18
38	11000267	Nguyễn Tuệ	Minh	29/01/2009	Nam	11B	PHÒNG KIỂM TRA 19
39	11000271	Phan Đình	Minh	13/08/2009	Nam	11B	PHÒNG KIỂM TRA 19
40	11000281	Nguyễn Hải	Nam	23/04/2009	Nam	11B	PHÒNG KIỂM TRA 20
41	11000282	Nguyễn Hải	Nam	30/06/2009	Nam	11B	PHÒNG KIỂM TRA 20
42	11000287	Đặng Thị Kim	Ngân	26/09/2009	Nữ	11B	PHÒNG KIỂM TRA 20
43	11000295	Trần Lê Văn	Nghĩa	27/09/2009	Nam	11B	PHÒNG KIỂM TRA 21
44	11000309	Nguyễn Thị Thanh	Nhàn	23/02/2009	Nữ	11B	PHÒNG KIỂM TRA 22
45	11000326	Đào Đại	Phú	13/05/2009	Nam	11B	PHÒNG KIỂM TRA 23
46	11000358	Nguyễn Triệu	Thành	10/10/2009	Nam	11B	PHÒNG KIỂM TRA 25
47	11000394	Nguyễn Thị Mai	Trang	20/12/2009	Nữ	11B	PHÒNG KIỂM TRA 28

Thành phố Hải Phòng, Ngày 26 tháng 12 năm 2025

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA CUỐI KỲ 1 NĂM HỌC 2025-2026 KHỐI 11
(TOÁN + VĂN + SỬ + LÝ + ANH)

Lớp: 11C

STT	SBD	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Phòng
1	11000050	Phạm Quang	Ánh	07/06/2009	Nam	11C	PHÒNG KIỂM TRA 4
2	11000055	Dương Gia	Bảo	11/11/2009	Nam	11C	PHÒNG KIỂM TRA 4
3	11000059	Phạm Gia	Bảo	28/11/2009	Nam	11C	PHÒNG KIỂM TRA 4
4	11000067	Lê Quỳnh	Chi	08/09/2009	Nữ	11C	PHÒNG KIỂM TRA 5
5	11000069	Nguyễn Thị Mai	Chi	06/10/2009	Nữ	11C	PHÒNG KIỂM TRA 5
6	11000114	Nguyễn Văn	Đức	08/03/2009	Nam	11C	PHÒNG KIỂM TRA 8
7	11000115	Vũ Minh	Đức	27/10/2009	Nam	11C	PHÒNG KIỂM TRA 8
8	11000124	Trương Lê	Hà	08/12/2009	Nữ	11C	PHÒNG KIỂM TRA 9
9	11000137	Nguyễn Trung	Hiếu	13/02/2009	Nam	11C	PHÒNG KIỂM TRA 10
10	11000138	Trần Đức	Hiếu	04/05/2009	Nam	11C	PHÒNG KIỂM TRA 10
11	11000151	Nguyễn Văn	Hoàng	05/02/2009	Nam	11C	PHÒNG KIỂM TRA 11
12	11000154	Nguyễn Thị	Huệ	27/06/2009	Nữ	11C	PHÒNG KIỂM TRA 11
13	11000168	Nguyễn Khánh	Huyền	07/07/2009	Nữ	11C	PHÒNG KIỂM TRA 12
14	11000179	Vũ Khánh	Hung	10/01/2009	Nam	11C	PHÒNG KIỂM TRA 12
15	11000194	Nguyễn Minh	Khôi	22/02/2009	Nam	11C	PHÒNG KIỂM TRA 13
16	11000199	Trần Trung	Kiên	14/01/2009	Nam	11C	PHÒNG KIỂM TRA 14
17	11000201	Đoàn Thị Hương	Lan	16/03/2009	Nữ	11C	PHÒNG KIỂM TRA 14
18	11000233	Nguyễn Thị Yên	Linh	31/10/2009	Nữ	11C	PHÒNG KIỂM TRA 16
19	11000235	Phạm Thị Nhật	Linh	16/05/2009	Nữ	11C	PHÒNG KIỂM TRA 16
20	11000239	Trần Hải	Linh	26/01/2009	Nữ	11C	PHÒNG KIỂM TRA 17
21	11000246	Nguyễn Đình	Lợi	21/10/2009	Nam	11C	PHÒNG KIỂM TRA 17
22	11000261	Nguyễn Đức	Minh	23/04/2009	Nam	11C	PHÒNG KIỂM TRA 18
23	11000262	Nguyễn Đức	Minh	17/12/2009	Nam	11C	PHÒNG KIỂM TRA 18
24	11000272	Trần Bảo	Minh	10/11/2009	Nam	11C	PHÒNG KIỂM TRA 19
25	11000280	Nguyễn Đức	Nam	18/01/2009	Nam	11C	PHÒNG KIỂM TRA 20
26	11000285	Trần Nguyễn	Nam	13/12/2009	Nam	11C	PHÒNG KIỂM TRA 20
27	11000286	Trương Đức	Nam	29/11/2009	Nam	11C	PHÒNG KIỂM TRA 20
28	11000288	Nguyễn Kim	Ngân	19/03/2009	Nữ	11C	PHÒNG KIỂM TRA 20
29	11000289	Nguyễn Thị	Ngân	23/06/2009	Nữ	11C	PHÒNG KIỂM TRA 20
30	11000296	Vũ Thị Thùy	Ngoan	03/04/2009	Nữ	11C	PHÒNG KIỂM TRA 21
31	11000307	Vũ Ánh	Nguyệt	12/01/2009	Nữ	11C	PHÒNG KIỂM TRA 22
32	11000323	Nguyễn Thị Tâm	Như	20/01/2009	Nữ	11C	PHÒNG KIỂM TRA 23
33	11000327	Trịnh Lâm	Phú	08/09/2009	Nam	11C	PHÒNG KIỂM TRA 23
34	11000339	Nguyễn Trần Minh	Quân	28/05/2009	Nam	11C	PHÒNG KIỂM TRA 24
35	11000350	Đàm Văn	Tài	29/10/2009	Nam	11C	PHÒNG KIỂM TRA 25
36	11000359	Phạm Văn	Thành	08/09/2009	Nam	11C	PHÒNG KIỂM TRA 25
37	11000370	Phạm Quang	Thắng	18/07/2009	Nam	11C	PHÒNG KIỂM TRA 26
38	11000380	Nguyễn Anh	Thư	22/11/2009	Nữ	11C	PHÒNG KIỂM TRA 27
39	11000386	Nguyễn Văn	Tiến	01/05/2009	Nam	11C	PHÒNG KIỂM TRA 27
40	11000397	Trần Thị Huyền	Trang	03/04/2009	Nữ	11C	PHÒNG KIỂM TRA 28
41	11000406	Bùi Minh	Tuấn	22/10/2009	Nam	11C	PHÒNG KIỂM TRA 29
42	11000421	Đỗ Uy	Vũ	22/11/2009	Nam	11C	PHÒNG KIỂM TRA 30
43	11000422	Mạc Duy	Vũ	18/06/2009	Nam	11C	PHÒNG KIỂM TRA 30
44	11000431	Đào Hải	Yên	24/11/2009	Nữ	11C	PHÒNG KIỂM TRA 30

Thành phố Hải Phòng, Ngày 26 tháng 12 năm 2025

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA CUỐI KỲ 1 NĂM HỌC 2025-2026 KHỐI 11
(TOÁN + VĂN + SỬ + LÝ + ANH)

Lớp: 11D

STT	SBD	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Phòng
1	11000028	Nguyễn Phương	Anh	22/12/2009	Nữ	11D	PHÒNG KIỂM TRA 2
2	11000047	Vũ Tuấn	Anh	07/12/2009	Nam	11D	PHÒNG KIỂM TRA 4
3	11000051	Trương Ngọc	Ánh	15/01/2009	Nữ	11D	PHÒNG KIỂM TRA 4
4	11000062	Tào Bằng	Bằng	04/07/2009	Nữ	11D	PHÒNG KIỂM TRA 5
5	11000090	Hoàng Nhật	Dương	03/12/2009	Nam	11D	PHÒNG KIỂM TRA 6
6	11000104	Nguyễn Phúc	Đạt	30/07/2009	Nam	11D	PHÒNG KIỂM TRA 7
7	11000136	Nguyễn Ngọc Trung	Hiếu	18/10/2009	Nam	11D	PHÒNG KIỂM TRA 10
8	11000145	Bùi Huy	Hoàng	08/03/2009	Nam	11D	PHÒNG KIỂM TRA 10
9	11000169	Nguyễn Thanh	Huyền	20/05/2009	Nữ	11D	PHÒNG KIỂM TRA 12
10	11000190	Nguyễn Ngọc	Khánh	26/05/2009	Nam	11D	PHÒNG KIỂM TRA 13
11	11000191	Phạm Duy	Khánh	22/03/2009	Nam	11D	PHÒNG KIỂM TRA 13
12	11000193	Lê Đăng	Khôi	03/02/2009	Nam	11D	PHÒNG KIỂM TRA 13
13	11000203	Nguyễn Thị Hoàng	Lan	04/10/2009	Nữ	11D	PHÒNG KIỂM TRA 14
14	11000204	Trần Tùng	Lâm	23/05/2009	Nam	11D	PHÒNG KIỂM TRA 14
15	11000222	Nguyễn Khánh	Linh	11/02/2009	Nữ	11D	PHÒNG KIỂM TRA 15
16	11000229	Nguyễn Thị Ngọc	Linh	27/08/2009	Nữ	11D	PHÒNG KIỂM TRA 16
17	11000243	Trịnh Thùy	Linh	18/10/2009	Nữ	11D	PHÒNG KIỂM TRA 17
18	11000247	Trương Đỗ Công	Luận	14/03/2009	Nam	11D	PHÒNG KIỂM TRA 17
19	11000249	Đỗ Thị Mai	Ly	22/09/2009	Nữ	11D	PHÒNG KIỂM TRA 17
20	11000255	Mạc Thị Thanh	Mai	11/09/2009	Nữ	11D	PHÒNG KIỂM TRA 18
21	11000258	Trần Đức	Mạnh	22/01/2009	Nam	11D	PHÒNG KIỂM TRA 18
22	11000277	Nguyễn Thị Hà	My	04/02/2009	Nữ	11D	PHÒNG KIỂM TRA 19
23	11000293	Hoàng Mạnh	Nghĩa	23/05/2009	Nam	11D	PHÒNG KIỂM TRA 21
24	11000318	Nguyễn Thanh	Nhung	05/07/2009	Nữ	11D	PHÒNG KIỂM TRA 22
25	11000324	Nguyễn Hải	Ninh	30/06/2009	Nữ	11D	PHÒNG KIỂM TRA 23
26	11000338	Tạ Thị Hoa	Phượng	12/07/2009	Nữ	11D	PHÒNG KIỂM TRA 24
27	11000341	Nguyễn Thị Tuệ	Quyên	25/02/2009	Nữ	11D	PHÒNG KIỂM TRA 24
28	11000357	Nguyễn Đình	Thành	24/07/2009	Nam	11D	PHÒNG KIỂM TRA 25
29	11000363	Nguyễn Thị Phương	Thảo	08/06/2009	Nữ	11D	PHÒNG KIỂM TRA 26
30	11000371	Trần Hoàng	Thiên	24/06/2009	Nam	11D	PHÒNG KIỂM TRA 26
31	11000387	Đặng Đoan	Trang	16/06/2009	Nữ	11D	PHÒNG KIỂM TRA 27
32	11000393	Nguyễn Thị Mai	Trang	28/07/2009	Nữ	11D	PHÒNG KIỂM TRA 28
33	11000402	Nguyễn Thanh	Trúc	19/07/2009	Nữ	11D	PHÒNG KIỂM TRA 28
34	11000405	Phùng Thị Cẩm	Tú	09/01/2009	Nữ	11D	PHÒNG KIỂM TRA 29
35	11000408	Nguyễn Anh	Tuấn	08/07/2009	Nam	11D	PHÒNG KIỂM TRA 29
36	11000411	Bùi Thị	Tuyết	15/03/2009	Nữ	11D	PHÒNG KIỂM TRA 29
37	11000415	Nguyễn Thu	Uyên	01/12/2009	Nữ	11D	PHÒNG KIỂM TRA 29
38	11000418	Phan Thị Thanh	Vân	24/05/2009	Nữ	11D	PHÒNG KIỂM TRA 29

Thành phố Hải Phòng, Ngày 26 tháng 12 năm 2025

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA CUỐI KỲ 1 NĂM HỌC 2025-2026 KHỐI 11
(TOÁN + VĂN + SỬ + LÝ + ANH)

Lớp: 11E

STT	SBD	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Phòng
1	11000017	Ngô Phương	Anh	07/12/2009	Nữ	11E	PHÒNG KIỂM TRA 2
2	11000026	Nguyễn Ngọc	Anh	04/07/2009	Nữ	11E	PHÒNG KIỂM TRA 2
3	11000060	Trần Duy Gia	Bảo	01/12/2009	Nam	11E	PHÒNG KIỂM TRA 4
4	11000074	Nguyễn Văn Việt	Cường	29/08/2009	Nam	11E	PHÒNG KIỂM TRA 5
5	11000081	Nguyễn Tuấn	Dũng	06/03/2009	Nam	11E	PHÒNG KIỂM TRA 6
6	11000083	Hà Minh Đăng	Duy	02/10/2009	Nam	11E	PHÒNG KIỂM TRA 6
7	11000084	Nguyễn Đức	Duy	09/02/2009	Nam	11E	PHÒNG KIỂM TRA 6
8	11000100	Bùi Tiến	Đạt	06/06/2009	Nam	11E	PHÒNG KIỂM TRA 7
9	11000102	Nguyễn Huy	Đạt	10/07/2009	Nam	11E	PHÒNG KIỂM TRA 7
10	11000122	Nguyễn Hồng	Hà	30/06/2009	Nữ	11E	PHÒNG KIỂM TRA 9
11	11000130	Nguyễn Ngọc	Hân	13/04/2009	Nữ	11E	PHÒNG KIỂM TRA 9
12	11000135	Nguyễn Vinh	Hiền	23/08/2009	Nam	11E	PHÒNG KIỂM TRA 9
13	11000139	Trần Đức	Hiếu	17/06/2009	Nam	11E	PHÒNG KIỂM TRA 10
14	11000141	Nguyễn Thị	Hòa	20/06/2009	Nữ	11E	PHÒNG KIỂM TRA 10
15	11000147	Ngô Huy	Hoàng	19/07/2009	Nam	11E	PHÒNG KIỂM TRA 10
16	11000157	Phùng Xuân	Hùng	10/09/2009	Nam	11E	PHÒNG KIỂM TRA 11
17	11000162	Phạm Bá	Huyền	05/07/2009	Nam	11E	PHÒNG KIỂM TRA 11
18	11000176	Nguyễn Hữu Việt	Hung	26/08/2009	Nam	11E	PHÒNG KIỂM TRA 12
19	11000195	Nguyễn Minh	Khôi	15/03/2009	Nam	11E	PHÒNG KIỂM TRA 14
20	11000205	Trịnh Bảo	Lâm	27/10/2009	Nam	11E	PHÒNG KIỂM TRA 14
21	11000207	Mạc Đan	Lê	26/07/2009	Nữ	11E	PHÒNG KIỂM TRA 14
22	11000220	Nguyễn Hoàng	Linh	25/09/2009	Nữ	11E	PHÒNG KIỂM TRA 15
23	11000221	Nguyễn Huyền	Linh	29/10/2009	Nữ	11E	PHÒNG KIỂM TRA 15
24	11000223	Nguyễn Khánh	Linh	10/05/2009	Nữ	11E	PHÒNG KIỂM TRA 16
25	11000224	Nguyễn Nhật	Linh	07/08/2009	Nữ	11E	PHÒNG KIỂM TRA 16
26	11000230	Nguyễn Thị Phương	Linh	12/01/2009	Nữ	11E	PHÒNG KIỂM TRA 16
27	11000254	Lương Hoàng Ngọc	Mai	12/10/2009	Nữ	11E	PHÒNG KIỂM TRA 18
28	11000256	Nguyễn Thị Quỳnh	Mai	24/07/2009	Nữ	11E	PHÒNG KIỂM TRA 18
29	11000265	Nguyễn Thu	Minh	07/11/2009	Nữ	11E	PHÒNG KIỂM TRA 19
30	11000284	Phạm Bá	Nam	29/12/2009	Nam	11E	PHÒNG KIỂM TRA 20
31	11000301	Trần Anh	Ngọc	29/07/2009	Nữ	11E	PHÒNG KIỂM TRA 21
32	11000305	Trần Đăng	Nguyễn	01/01/2009	Nam	11E	PHÒNG KIỂM TRA 21
33	11000329	Hoàng Mai	Phuong	02/01/2009	Nữ	11E	PHÒNG KIỂM TRA 23
34	11000336	Vũ Hà	Phuong	29/09/2009	Nữ	11E	PHÒNG KIỂM TRA 24
35	11000345	Nguyễn Như	Quỳnh	29/05/2009	Nữ	11E	PHÒNG KIỂM TRA 24
36	11000349	Đỗ Thanh	Sơn	03/12/2009	Nam	11E	PHÒNG KIỂM TRA 25
37	11000351	Hoàng Thị Khiết	Tâm	24/11/2009	Nữ	11E	PHÒNG KIỂM TRA 25
38	11000360	Trương Công	Thành	23/07/2009	Nam	11E	PHÒNG KIỂM TRA 25
39	11000364	Phạm Thu	Thảo	23/04/2009	Nữ	11E	PHÒNG KIỂM TRA 26
40	11000365	Trần Phương	Thảo	05/01/2009	Nữ	11E	PHÒNG KIỂM TRA 26
41	11000366	Trần Phương	Thảo	06/05/2009	Nữ	11E	PHÒNG KIỂM TRA 26
42	11000372	Nguyễn Minh	Thông	11/01/2009	Nam	11E	PHÒNG KIỂM TRA 26
43	11000373	Ngô Anh	Thơ	30/08/2009	Nữ	11E	PHÒNG KIỂM TRA 26
44	11000390	Hoàng Thị Mai	Trang	08/12/2009	Nữ	11E	PHÒNG KIỂM TRA 27
45	11000391	Nguyễn Mai	Trang	02/02/2009	Nữ	11E	PHÒNG KIỂM TRA 28
46	11000395	Nguyễn Thị Thu	Trang	28/05/2009	Nữ	11E	PHÒNG KIỂM TRA 28
47	11000399	Nguyễn Yên	Trâm	13/12/2009	Nữ	11E	PHÒNG KIỂM TRA 28
48	11000400	Nguyễn Kim	Trọng	03/04/2009	Nam	11E	PHÒNG KIỂM TRA 28
49	11000410	Nguyễn Quang	Tuyến	25/07/2009	Nam	11E	PHÒNG KIỂM TRA 29
50	11000416	Đinh Thị Thảo	Vân	24/01/2009	Nữ	11E	PHÒNG KIỂM TRA 29

Thành phố Hải Phòng, Ngày 26 tháng 12 năm 2025

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HẢI PHÒNG

THPT KINH MÔN

DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA CUỐI KỲ 1 NĂM HỌC 2025-2026 KHỐI 11
(TOÁN + VĂN + SỬ + LÝ + ANH)

Lớp: 11G

STT	SBD	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Phòng
1	11000004	Đào Tuấn	Anh	17/01/2009	Nam	11G	PHÒNG KIỂM TRA 1
2	11000020	Nguyễn Hoàng	Anh	22/02/2009	Nam	11G	PHÒNG KIỂM TRA 2
3	11000027	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Anh	26/07/2009	Nữ	11G	PHÒNG KIỂM TRA 2
4	11000039	Trần Ngọc	Anh	15/10/2009	Nữ	11G	PHÒNG KIỂM TRA 3
5	11000052	Vũ Thị Hoàng	Ánh	17/09/2009	Nữ	11G	PHÒNG KIỂM TRA 4
6	11000058	Hoàng Gia	Bảo	11/11/2009	Nam	11G	PHÒNG KIỂM TRA 4
7	11000078	Vũ Thanh	Dung	30/08/2009	Nữ	11G	PHÒNG KIỂM TRA 6
8	11000092	Mạc Thị Thùy	Dương	27/01/2009	Nữ	11G	PHÒNG KIỂM TRA 7
9	11000098	Nguyễn Thị Ánh	Dương	05/07/2009	Nữ	11G	PHÒNG KIỂM TRA 7
10	11000105	Nguyễn Thành	Đạt	19/05/2009	Nam	11G	PHÒNG KIỂM TRA 7
11	11000118	Mạc Thị Hương	Giang	07/09/2009	Nữ	11G	PHÒNG KIỂM TRA 8
12	11000125	Dương Hoàng	Hải	20/08/2009	Nam	11G	PHÒNG KIỂM TRA 9
13	11000142	Phùng Xuân	Hòa	02/03/2009	Nam	11G	PHÒNG KIỂM TRA 10
14	11000148	Nguyễn Đình	Hoàng	07/10/2009	Nam	11G	PHÒNG KIỂM TRA 10
15	11000152	Bùi Văn	Hộ	09/01/2009	Nam	11G	PHÒNG KIỂM TRA 11
16	11000160	Quản Gia	Huy	16/01/2009	Nam	11G	PHÒNG KIỂM TRA 11
17	11000166	Lê Thị Khánh	Huyền	20/07/2009	Nữ	11G	PHÒNG KIỂM TRA 12
18	11000181	Nguyễn Thị Mai	Hương	03/03/2009	Nữ	11G	PHÒNG KIỂM TRA 13
19	11000184	Trương Thị Thu	Hường	04/03/2009	Nữ	11G	PHÒNG KIỂM TRA 13
20	11000189	Nguyễn Hoàng Duy	Khánh	23/06/2009	Nam	11G	PHÒNG KIỂM TRA 13
21	11000219	Nguyễn Bảo	Linh	11/10/2009	Nữ	11G	PHÒNG KIỂM TRA 15
22	11000227	Nguyễn Thị Hà	Linh	28/11/2009	Nữ	11G	PHÒNG KIỂM TRA 16
23	11000228	Nguyễn Thị Hải	Linh	23/03/2009	Nữ	11G	PHÒNG KIỂM TRA 16
24	11000232	Nguyễn Thị Thuỳ	Linh	26/02/2009	Nữ	11G	PHÒNG KIỂM TRA 16
25	11000251	Bùi Phương	Mai	02/01/2009	Nữ	11G	PHÒNG KIỂM TRA 18
26	11000253	Hoàng Thị Quỳnh	Mai	15/03/2009	Nữ	11G	PHÒNG KIỂM TRA 18
27	11000298	Nguyễn Hồng	Ngọc	01/01/2009	Nữ	11G	PHÒNG KIỂM TRA 21
28	11000304	Phạm Thị Thảo	Nguyên	13/09/2009	Nữ	11G	PHÒNG KIỂM TRA 21
29	11000313	Mạc Phúc	Nhân	02/08/2009	Nam	11G	PHÒNG KIỂM TRA 22
30	11000314	Nguyễn Minh	Nhật	25/08/2009	Nam	11G	PHÒNG KIỂM TRA 22
31	11000347	Trần Đức	Sang	28/10/2009	Nam	11G	PHÒNG KIỂM TRA 24
32	11000348	Mạc Quang	Sáng	15/06/2009	Nam	11G	PHÒNG KIỂM TRA 24
33	11000352	Mạc Duy	Tâm	23/03/2009	Nam	11G	PHÒNG KIỂM TRA 25
34	11000354	Nguyễn Vân	Thái	27/05/2009	Nữ	11G	PHÒNG KIỂM TRA 25
35	11000361	Nguyễn Bích	Thảo	11/04/2009	Nữ	11G	PHÒNG KIỂM TRA 25
36	11000374	Hoàng Thanh	Thúy	17/08/2009	Nữ	11G	PHÒNG KIỂM TRA 26
37	11000375	Nguyễn Phương	Thúy	07/09/2009	Nữ	11G	PHÒNG KIỂM TRA 26
38	11000376	Nguyễn Thanh	Thúy	06/12/2009	Nữ	11G	PHÒNG KIỂM TRA 26
39	11000382	Trần Đặng Cát	Tiên	20/09/2009	Nữ	11G	PHÒNG KIỂM TRA 27
40	11000385	Nguyễn Mạnh	Tiến	16/01/2009	Nam	11G	PHÒNG KIỂM TRA 27
41	11000392	Nguyễn Quỳnh	Trang	22/02/2009	Nữ	11G	PHÒNG KIỂM TRA 28
42	11000420	Phạm Vũ Nam	Việt	24/01/2009	Nam	11G	PHÒNG KIỂM TRA 30
43	11000425	Mạc Trần Khánh	Vy	09/08/2009	Nữ	11G	PHÒNG KIỂM TRA 30

Thành phố Hải Phòng, Ngày 26 tháng 12 năm 2025

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA CUỐI KỲ 1 NĂM HỌC 2025-2026 KHỐI 11
(TOÁN + VĂN + SỬ + LÝ + ANH)

Lớp: 11H

STT	SBD	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Phòng
1	11000003	Cao Dương Hoài	Anh	28/10/2009	Nam	11H	PHÒNG KIỂM TRA 1
2	11000005	Đỗ Ngọc	Anh	17/06/2009	Nữ	11H	PHÒNG KIỂM TRA 1
3	11000014	Lương Đức	Anh	03/05/2009	Nam	11H	PHÒNG KIỂM TRA 1
4	11000037	Nguyễn Xương Tuấn	Anh	18/12/2009	Nam	11H	PHÒNG KIỂM TRA 3
5	11000041	Trần Thị Ngọc	Anh	07/10/2009	Nữ	11H	PHÒNG KIỂM TRA 3
6	11000046	Vũ Thị Lan	Anh	24/09/2009	Nữ	11H	PHÒNG KIỂM TRA 4
7	11000049	Nguyễn Thị Ngọc	Ánh	16/09/2009	Nữ	11H	PHÒNG KIỂM TRA 4
8	11000063	Trần Nguyên	Bình	13/06/2009	Nữ	11H	PHÒNG KIỂM TRA 5
9	11000088	Nguyễn Thị Ánh	Duyên	04/10/2009	Nữ	11H	PHÒNG KIỂM TRA 6
10	11000091	Lê Ánh	Dương	05/02/2009	Nữ	11H	PHÒNG KIỂM TRA 7
11	11000103	Nguyễn Hữu	Đạt	30/06/2009	Nam	11H	PHÒNG KIỂM TRA 7
12	11000113	Nguyễn Hoàng	Đức	01/08/2009	Nam	11H	PHÒNG KIỂM TRA 8
13	11000121	Lương Thị Thu	Hà	22/12/2009	Nữ	11H	PHÒNG KIỂM TRA 9
14	11000143	Bùi Ngọc	Hoài	31/05/2009	Nữ	11H	PHÒNG KIỂM TRA 10
15	11000163	Bùi Thanh	Huyền	06/01/2009	Nữ	11H	PHÒNG KIỂM TRA 11
16	11000170	Nguyễn Thị	Huyền	18/12/2009	Nữ	11H	PHÒNG KIỂM TRA 12
17	11000182	Nguyễn Thị Mai	Hương	25/12/2009	Nữ	11H	PHÒNG KIỂM TRA 13
18	11000183	Nguyễn Thu	Hương	29/03/2009	Nữ	11H	PHÒNG KIỂM TRA 13
19	11000198	Nguyễn Văn	Kiên	11/10/2009	Nam	11H	PHÒNG KIỂM TRA 14
20	11000211	Cao Hồng	Linh	31/05/2009	Nữ	11H	PHÒNG KIỂM TRA 15
21	11000218	Ngô Khánh	Linh	18/08/2009	Nữ	11H	PHÒNG KIỂM TRA 15
22	11000263	Nguyễn Nhật Quang	Minh	14/08/2009	Nam	11H	PHÒNG KIỂM TRA 18
23	11000266	Nguyễn Tiến	Minh	22/09/2009	Nam	11H	PHÒNG KIỂM TRA 19
24	11000268	Nguyễn Vũ Ngọc	Minh	28/11/2009	Nam	11H	PHÒNG KIỂM TRA 19
25	11000269	Phạm Tiến	Minh	17/05/2009	Nam	11H	PHÒNG KIỂM TRA 19
26	11000278	Nguyễn Trà	My	04/08/2009	Nữ	11H	PHÒNG KIỂM TRA 19
27	11000283	Nguyễn Hoàng	Nam	16/10/2009	Nam	11H	PHÒNG KIỂM TRA 20
28	11000308	Nguyễn Thị Thanh	Nhã	30/10/2009	Nữ	11H	PHÒNG KIỂM TRA 22
29	11000315	Trần Thị Yên	Nhi	16/05/2009	Nữ	11H	PHÒNG KIỂM TRA 22
30	11000319	Nguyễn Thị	Nhung	13/06/2009	Nữ	11H	PHÒNG KIỂM TRA 22
31	11000320	Nguyễn Thị Tuyết	Nhung	05/03/2009	Nữ	11H	PHÒNG KIỂM TRA 22
32	11000330	Lê Duy	Phương	29/11/2009	Nam	11H	PHÒNG KIỂM TRA 23
33	11000331	Lương Thị Lan	Phương	08/09/2009	Nữ	11H	PHÒNG KIỂM TRA 23
34	11000335	Trần Mai	Phương	28/07/2009	Nữ	11H	PHÒNG KIỂM TRA 24
35	11000337	Nguyễn Thị	Phượng	12/01/2009	Nữ	11H	PHÒNG KIỂM TRA 24
36	11000343	Mạc Diễm	Quỳnh	16/05/2009	Nữ	11H	PHÒNG KIỂM TRA 24
37	11000344	Nguyễn Mai	Quỳnh	25/09/2009	Nữ	11H	PHÒNG KIỂM TRA 24
38	11000356	Hoàng Công	Thành	10/02/2009	Nam	11H	PHÒNG KIỂM TRA 25
39	11000367	Trần Thị Thanh	Thảo	09/12/2009	Nữ	11H	PHÒNG KIỂM TRA 26
40	11000377	Nguyễn Thị Phương	Thúy	17/09/2009	Nữ	11H	PHÒNG KIỂM TRA 27
41	11000381	Nguyễn Thị Anh	Thư	10/02/2009	Nữ	11H	PHÒNG KIỂM TRA 27
42	11000384	Lê Việt	Tiến	08/05/2009	Nam	11H	PHÒNG KIỂM TRA 27
43	11000388	Hoàng Huyền	Trang	09/10/2009	Nữ	11H	PHÒNG KIỂM TRA 27
44	11000398	Nguyễn Thị Bảo	Trâm	05/01/2009	Nữ	11H	PHÒNG KIỂM TRA 28
45	11000409	Nguyễn Văn	Tuấn	09/03/2009	Nam	11H	PHÒNG KIỂM TRA 29
46	11000432	Trần Hải	Yến	16/01/2009	Nữ	11H	PHÒNG KIỂM TRA 30

Thành phố Hải Phòng, Ngày 26 tháng 12 năm 2025

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA CUỐI KỲ 1 NĂM HỌC 2025-2026 KHỐI 11
(TOÁN + VĂN + SỬ + LÝ + ANH)

Lớp: 11I

STT	SBD	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Phòng
1	11000010	Lê Thị Ngọc	Anh	26/06/2009	Nữ	11I	PHÒNG KIỂM TRA 1
2	11000012	Lê Trần Vân	Anh	30/07/2009	Nữ	11I	PHÒNG KIỂM TRA 1
3	11000031	Nguyễn Thị Mai	Anh	02/01/2009	Nữ	11I	PHÒNG KIỂM TRA 3
4	11000048	Nguyễn Hồng	Ánh	25/01/2009	Nữ	11I	PHÒNG KIỂM TRA 4
5	11000064	Trương Thanh	Bình	06/04/2009	Nam	11I	PHÒNG KIỂM TRA 5
6	11000075	Phùng Ngọc	Diễm	07/03/2009	Nữ	11I	PHÒNG KIỂM TRA 5
7	11000087	Hoàng Thị Phương	Duyên	16/05/2009	Nữ	11I	PHÒNG KIỂM TRA 6
8	11000112	Bùi Văn	Đức	23/09/2009	Nam	11I	PHÒNG KIỂM TRA 8
9	11000127	Nguyễn Minh	Hằng	05/01/2009	Nữ	11I	PHÒNG KIỂM TRA 9
10	11000129	Trương Thị Minh	Hằng	18/11/2009	Nữ	11I	PHÒNG KIỂM TRA 9
11	11000140	Trịnh Bá	Hiếu	25/06/2009	Nam	11I	PHÒNG KIỂM TRA 10
12	11000149	Nguyễn Huy	Hoàng	13/08/2009	Nam	11I	PHÒNG KIỂM TRA 10
13	11000153	Trương Thị Minh	Hồng	12/12/2009	Nữ	11I	PHÒNG KIỂM TRA 11
14	11000158	Lê Thế	Huy	04/08/2009	Nam	11I	PHÒNG KIỂM TRA 11
15	11000202	Nguyễn Ngọc	Lan	04/06/2009	Nữ	11I	PHÒNG KIỂM TRA 14
16	11000212	Hà Lê Khánh	Linh	14/01/2009	Nữ	11I	PHÒNG KIỂM TRA 15
17	11000213	Hoàng Bảo	Linh	12/09/2009	Nữ	11I	PHÒNG KIỂM TRA 15
18	11000216	Mạc Thị Khánh	Linh	07/03/2009	Nữ	11I	PHÒNG KIỂM TRA 15
19	11000217	Mạc Thị Ngọc	Linh	16/10/2009	Nữ	11I	PHÒNG KIỂM TRA 15
20	11000225	Nguyễn Thị	Linh	14/01/2009	Nữ	11I	PHÒNG KIỂM TRA 16
21	11000226	Nguyễn Thị Diệu	Linh	23/02/2009	Nữ	11I	PHÒNG KIỂM TRA 16
22	11000231	Nguyễn Thị Phương	Linh	30/10/2009	Nữ	11I	PHÒNG KIỂM TRA 16
23	11000234	Phạm Khánh	Linh	21/09/2009	Nữ	11I	PHÒNG KIỂM TRA 16
24	11000236	Phạm Thị Thùy	Linh	18/09/2009	Nữ	11I	PHÒNG KIỂM TRA 16
25	11000237	Phạm Thị Thùy	Linh	14/11/2009	Nữ	11I	PHÒNG KIỂM TRA 17
26	11000241	Trần Thị Diệu	Linh	30/05/2009	Nữ	11I	PHÒNG KIỂM TRA 17
27	11000245	Đỗ Đức	Long	06/12/2009	Nam	11I	PHÒNG KIỂM TRA 17
28	11000274	Mạc Thị Thu	Mừng	11/11/2009	Nữ	11I	PHÒNG KIỂM TRA 19
29	11000290	Nguyễn Thị Kim	Ngân	08/05/2009	Nữ	11I	PHÒNG KIỂM TRA 20
30	11000297	Hà Bích	Ngọc	23/10/2009	Nữ	11I	PHÒNG KIỂM TRA 21
31	11000321	Trương Thị Hồng	Nhung	05/08/2009	Nữ	11I	PHÒNG KIỂM TRA 23
32	11000322	Đậu Thị Quỳnh	Như	04/09/2009	Nữ	11I	PHÒNG KIỂM TRA 23
33	11000340	Nguyễn Thị Hồng	Quyên	02/03/2009	Nữ	11I	PHÒNG KIỂM TRA 24
34	11000362	Nguyễn Thị Phương	Thảo	16/04/2009	Nữ	11I	PHÒNG KIỂM TRA 25
35	11000383	Dương Mạnh	Tiến	09/12/2009	Nam	11I	PHÒNG KIỂM TRA 27
36	11000414	Nguyễn Thị Phương	Uyên	03/04/2009	Nữ	11I	PHÒNG KIỂM TRA 29
37	11000423	Đoàn Hạ	Vy	13/12/2009	Nữ	11I	PHÒNG KIỂM TRA 30
38	11000428	Nguyễn Thị Thảo	Vy	10/11/2009	Nữ	11I	PHÒNG KIỂM TRA 30

Thành phố Hải Phòng, Ngày 26 tháng 12 năm 2025

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA CUỐI KỲ 1 NĂM HỌC 2025-2026 KHỐI 11
(TOÁN + VĂN + SỬ + LÝ + ANH)

Lớp: 11K

STT	SBD	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Phòng
1	11000001	Trần Thị	Khánh	05/09/2009	Nữ	11K	PHÒNG KIỂM TRA 1
2	11000011	Lê Thị	Phương	20/08/2009	Nữ	11K	PHÒNG KIỂM TRA 1
3	11000018	Nguyễn	Bảo	25/01/2009	Nữ	11K	PHÒNG KIỂM TRA 2
4	11000029	Nguyễn	Quỳnh	23/10/2009	Nữ	11K	PHÒNG KIỂM TRA 2
5	11000032	Nguyễn Thị	Mai	01/07/2009	Nữ	11K	PHÒNG KIỂM TRA 3
6	11000043	Trương	Minh	11/01/2009	Nữ	11K	PHÒNG KIỂM TRA 3
7	11000065	Mạc	Minh	11/02/2009	Nữ	11K	PHÒNG KIỂM TRA 5
8	11000068	Nguyễn	Diệu	22/11/2009	Nữ	11K	PHÒNG KIỂM TRA 5
9	11000070	Tô	Quỳnh	10/03/2009	Nữ	11K	PHÒNG KIỂM TRA 5
10	11000076	Nguyễn	Ngọc	02/10/2009	Nữ	11K	PHÒNG KIỂM TRA 6
11	11000120	Đỗ	Ngân	24/01/2009	Nữ	11K	PHÒNG KIỂM TRA 8
12	11000123	Nguyễn	Ngân	27/08/2009	Nữ	11K	PHÒNG KIỂM TRA 9
13	11000128	Phạm	Xuân	05/02/2009	Nữ	11K	PHÒNG KIỂM TRA 9
14	11000131	Nguyễn Thị	Thanh	19/01/2009	Nữ	11K	PHÒNG KIỂM TRA 9
15	11000132	Nguyễn	Thu	27/08/2009	Nữ	11K	PHÒNG KIỂM TRA 9
16	11000159	Lương	Triệu	15/04/2009	Nam	11K	PHÒNG KIỂM TRA 11
17	11000171	Nguyễn Thị	Diệu	01/01/2009	Nữ	11K	PHÒNG KIỂM TRA 12
18	11000196	Nguyễn	Minh	16/01/2009	Nữ	11K	PHÒNG KIỂM TRA 14
19	11000210	Bùi	Khánh	11/11/2009	Nữ	11K	PHÒNG KIỂM TRA 15
20	11000215	Lương	Khánh	22/12/2009	Nữ	11K	PHÒNG KIỂM TRA 15
21	11000238	Phùng	Đặng Bảo	13/01/2009	Nữ	11K	PHÒNG KIỂM TRA 17
22	11000242	Trịnh	Ngọc	19/10/2009	Nữ	11K	PHÒNG KIỂM TRA 17
23	11000273	Trần	Tuệ	25/12/2009	Nữ	11K	PHÒNG KIỂM TRA 19
24	11000291	Nguyễn Thị	Thùy	03/03/2009	Nữ	11K	PHÒNG KIỂM TRA 20
25	11000292	Trương	Thị	05/05/2009	Nữ	11K	PHÒNG KIỂM TRA 20
26	11000294	Trần	Đại	31/12/2009	Nam	11K	PHÒNG KIỂM TRA 21
27	11000299	Phạm	Minh	16/03/2009	Nữ	11K	PHÒNG KIỂM TRA 21
28	11000300	Quản	Trần Yến	10/09/2009	Nữ	11K	PHÒNG KIỂM TRA 21
29	11000302	Vũ	Thị	20/08/2009	Nữ	11K	PHÒNG KIỂM TRA 21
30	11000303	Vũ Thị	Hồng	05/11/2009	Nữ	11K	PHÒNG KIỂM TRA 21
31	11000316	Bùi	Thị Hồng	28/01/2009	Nữ	11K	PHÒNG KIỂM TRA 22
32	11000317	Hoàng	Phương	03/01/2009	Nữ	11K	PHÒNG KIỂM TRA 22
33	11000332	Nguyễn	Mai	13/06/2009	Nữ	11K	PHÒNG KIỂM TRA 23
34	11000333	Phạm	Hồng	15/05/2009	Nữ	11K	PHÒNG KIỂM TRA 23
35	11000353	Phạm	Thanh	01/09/2009	Nữ	11K	PHÒNG KIỂM TRA 25
36	11000368	Trương	Thị Phương	20/10/2009	Nữ	11K	PHÒNG KIỂM TRA 26
37	11000379	Nguyễn	Anh	16/11/2009	Nữ	11K	PHÒNG KIỂM TRA 27
38	11000396	Nguyễn	Thùy	31/07/2009	Nữ	11K	PHÒNG KIỂM TRA 28
39	11000401	Lương	Thùy	20/09/2009	Nữ	11K	PHÒNG KIỂM TRA 28
40	11000419	Đào	Thị Hà	02/06/2009	Nữ	11K	PHÒNG KIỂM TRA 30
41	11000426	Nguyễn	Hà	10/02/2009	Nữ	11K	PHÒNG KIỂM TRA 30

Thành phố Hải Phòng, Ngày 26 tháng 12 năm 2025

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA CUỐI KỲ 1 NĂM HỌC 2025-2026 KHỐI 11
(TOÁN + VĂN + SỬ + LÝ + ANH)

Lớp: 11M

STT	SBD	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Phòng
1	11000002	Bùi Hải	Anh	14/03/2009	Nữ	11M	PHÒNG KIỂM TRA 1
2	11000008	Lê Nguyễn Hải	Anh	15/06/2009	Nữ	11M	PHÒNG KIỂM TRA 1
3	11000009	Lê Quỳnh	Anh	19/11/2009	Nữ	11M	PHÒNG KIỂM TRA 1
4	11000016	Mạc Thị Thúy	Anh	19/05/2009	Nữ	11M	PHÒNG KIỂM TRA 2
5	11000021	Nguyễn Hoàng	Anh	08/08/2009	Nữ	11M	PHÒNG KIỂM TRA 2
6	11000025	Nguyễn Minh	Anh	09/08/2009	Nữ	11M	PHÒNG KIỂM TRA 2
7	11000030	Nguyễn Thị Lan	Anh	19/12/2009	Nữ	11M	PHÒNG KIỂM TRA 2
8	11000034	Nguyễn Thị Ngọc	Anh	25/02/2009	Nữ	11M	PHÒNG KIỂM TRA 3
9	11000035	Nguyễn Trâm	Anh	11/07/2009	Nữ	11M	PHÒNG KIỂM TRA 3
10	11000038	Trần Lan	Anh	12/08/2009	Nữ	11M	PHÒNG KIỂM TRA 3
11	11000040	Trần Nguyễn Hà	Anh	18/02/2009	Nữ	11M	PHÒNG KIỂM TRA 3
12	11000077	Nguyễn Phương	Dung	10/12/2009	Nữ	11M	PHÒNG KIỂM TRA 6
13	11000085	Phan Đức	Duy	09/11/2009	Nam	11M	PHÒNG KIỂM TRA 6
14	11000101	Mạc Văn	Đạt	29/03/2009	Nam	11M	PHÒNG KIỂM TRA 7
15	11000116	Hoàng Hải	Giang	30/01/2009	Nữ	11M	PHÒNG KIỂM TRA 8
16	11000126	Bùi Thị Hồng	Hạnh	10/02/2009	Nữ	11M	PHÒNG KIỂM TRA 9
17	11000133	Vũ Thị Thu	Hiền	09/01/2009	Nữ	11M	PHÒNG KIỂM TRA 9
18	11000164	Đỗ Thị Phương	Huyền	02/08/2009	Nữ	11M	PHÒNG KIỂM TRA 11
19	11000165	Hoàng Thị Khánh	Huyền	19/01/2009	Nữ	11M	PHÒNG KIỂM TRA 11
20	11000167	Mạc Khánh	Huyền	02/12/2009	Nữ	11M	PHÒNG KIỂM TRA 12
21	11000172	Nguyễn Thị Thu	Huyền	24/06/2009	Nữ	11M	PHÒNG KIỂM TRA 12
22	11000174	Trần Ngọc	Huyền	03/11/2009	Nữ	11M	PHÒNG KIỂM TRA 12
23	11000180	Nguyễn Thị Mai	Hương	14/01/2009	Nữ	11M	PHÒNG KIỂM TRA 12
24	11000208	Đỗ Thị	Liên	12/07/2009	Nữ	11M	PHÒNG KIỂM TRA 14
25	11000209	Nguyễn Thị Bích	Liên	14/01/2009	Nữ	11M	PHÒNG KIỂM TRA 15
26	11000250	Bùi Hoàng	Mai	16/06/2009	Nữ	11M	PHÒNG KIỂM TRA 17
27	11000275	Hoàng Thảo	My	31/12/2009	Nữ	11M	PHÒNG KIỂM TRA 19
28	11000279	Phạm Thị	My	22/05/2009	Nữ	11M	PHÒNG KIỂM TRA 20
29	11000346	Nguyễn Thị Thúy	Quỳnh	26/10/2009	Nữ	11M	PHÒNG KIỂM TRA 24
30	11000378	Nguyễn Thị Thanh	Thúy	20/07/2009	Nữ	11M	PHÒNG KIỂM TRA 27
31	11000412	Vũ Thị Ánh	Tuyết	25/11/2009	Nữ	11M	PHÒNG KIỂM TRA 29
32	11000417	Nguyễn Thị Thảo	Vân	31/01/2009	Nữ	11M	PHÒNG KIỂM TRA 29
33	11000424	Đỗ Phạm Thảo	Vy	15/11/2009	Nữ	11M	PHÒNG KIỂM TRA 30
34	11000427	Nguyễn Thảo	Vy	11/07/2009	Nữ	11M	PHÒNG KIỂM TRA 30
35	11000430	Ngô Thị	Xuân	30/12/2009	Nữ	11M	PHÒNG KIỂM TRA 30

Thành phố Hải Phòng, Ngày 26 tháng 12 năm 2025

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG